

Số: *214*/BC-UBND

Định Hóa, ngày *16* tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình các ý kiến qua các cuộc họp Tổ, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện trước kỳ họp thứ 08 - HĐND huyện

Thực hiện Kế hoạch số: 74/KH-HĐND ngày 25/4/2019 của HĐND về việc tổ chức Kỳ họp thứ 8 HĐND huyện và Thông báo số: 79/TB-HĐND của HĐND huyện về nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 08 của HĐND huyện Định Hóa khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Sau khi nghiên cứu các ý kiến thông qua biên bản cuộc họp của 04 Tổ đại biểu HĐND huyện, báo cáo thẩm tra của các ban HĐND huyện; UBND huyện xin tiếp thu và báo cáo giải trình, làm rõ một số nội dung như sau:

A. Ý KIẾN CỦA ĐẠI BIỂU THAM GIA GÓP Ý, CHỈNH SỬA BÁO CÁO KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019 CỦA UBND HUYỆN

UBND huyện tiếp thu, chỉnh sửa trực tiếp vào Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019.

B. Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ UBND HUYỆN GIẢI TRÌNH, LÀM RÕ MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN THEO TỪNG LĨNH VỰC

I. LĨNH VỰC NÔNG, LÂM NGHIỆP

1. Đại biểu Tổ 4 đề nghị báo cáo rõ 16 HTX không hoạt động là những hợp tác xã nào, đề xuất, kiến nghị phương án giải quyết đối với các HTX không hoạt động và các HTX hoạt động kém hiệu quả.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

Tổng số HTX trên địa bàn huyện là 37 HTX, có 16 HTX không hoạt động, ngừng hoạt động.

- **Có 7 HTX hoạt động tốt**, gồm: HTX Chăn nuôi sản xuất nông sản sạch xã Kim Phượng; HTX Dịch vụ Nông nghiệp Phú Hội; HTX Nông sản Phú Đạt; HTX Dịch vụ Nông nghiệp xã Phúc Chu; HTX Nông sản Bãi Hội; HTX Thiên Lộc; HTX Sản xuất nông sản an toàn ATK Định Hóa.

- **Có 4 HTX hoạt động trung bình**, gồm: HTX Nông lâm nghiệp đồng vinh 1 Diềm Mặc; HTX Lâm Nghiệp Hợp Lực; HTX Hùng Thái Hùng Lập; HTX Nông nghiệp dịch vụ thương mại Semual xóm Tô.

- **Có 2 HTX hoạt động kém**: HTX Chăn nuôi dịch vụ thương mại tổng hợp Dương Hồng và HTX Dịch vụ nông nghiệp xã Lam Vỹ

- Có 16 Hợp tác xã đã ngừng hoạt động:

TT	Tên HTX	Địa chỉ	Lĩnh vực hoạt động
1	HTX NLN Cường Thịnh Phát	Làng Bầy-Tân Dương	Trồng cây dược liệu
2	HTX NN và DV ATK Định Hóa	Hợp Thành-Phượng Tiến	Thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y
3	HTX Nặm Thác	Phú Đình	Kinh doanh Chè
4	HTX tổng hợp Tân Thịnh	Làng Duyên-Tân Thịnh	Chế biến lâm sản
5	HTX thủy sản Bảo Linh	Lái Trán-Bảo Linh	Chăn nuôi thủy sản
6	HTX sản xuất chè Quỳnh Hội	Trung Hội	Sản xuất, chế biến chè
7	HTX dịch vụ NN Yên Hòa	Bình Yên	Dịch vụ nông nghiệp
8	HTX dịch vụ NN Nạ Hộ	Thanh Định	Dịch vụ nông nghiệp
9	HTX dịch vụ NN Tân Tiến	Tân Dương	Dịch vụ nông nghiệp
10	HTX chăn nuôi bò Bắc Nguyên	Điểm Mặc	Chăn nuôi
11	HTX dịch vụ NN Nạ Mộc	Bình Yên	Dịch vụ nông nghiệp
12	HTX dịch vụ NN và kinh doanh tổng hợp Bình Thành	Bình Thành	Dịch vụ nông nghiệp
13	HTX dịch vụ NN Lam Vỹ	Lam Vỹ	Dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ điện
14	HTX dịch vụ điện Đồng Tâm	Bảo Cường	Dịch vụ Điện
15	HTX dịch vụ điện Tân Dương	Tân Dương	Dịch vụ Điện
16	HTX dịch vụ điện Phượng Tiến	Phượng Tiến	Dịch vụ Điện

Các Hợp tác xã ngừng hoạt động chủ yếu là các HTX được thành lập từ những năm 2001-2003 và các HTX điện từ trước còn lại. Các HTX này chủ yếu tự thành lập, chưa được tổ chức hoạt động đúng Luật HTX 2012. Việc tổ chức sản xuất của HTX còn chậm đổi mới để phù hợp với điều kiện kinh tế thị trường. Đa số các hợp tác xã nông nghiệp trước đây mới chỉ cung cấp được các dịch vụ đầu vào cơ bản cho xã viên, chưa có HTX nào thu mua sản phẩm đầu ra cho xã viên nên nhiều HTX đã dẫn đến không còn hoạt động (VD: HTX nông nghiệp Tân Tiến, HTX NN&KDTH Bình Thành, HTX dịch vụ Yên Hòa, HTX dịch vụ Nạ Hộ...). Một số HTX do năng lực của Ban lãnh đạo quản lý còn yếu nên các HTX khi đi vào hoạt động không hoạch toán tốt nên làm ăn thua lỗ dẫn đến các HTX ngừng hoạt động. Một số HTX điện do không đối ứng được nguồn J02 nên cơ sở hạ tầng đã bàn giao lại cho ngành điện quản lý. Tuy nhiên, những

HTX này chưa làm thủ tục giải thể, con dấu của HTX vẫn do chủ nhiệm HTX giữ. Bên cạnh đó các HTX ngừng hoạt động đã được thành lập từ những năm 2001-2003 còn đơn giản chưa phân định rõ, một số HTX còn hoạt động theo kiểu “3 không” không trụ sở, không tài sản, không đất đai.

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp mời đại diện các hợp tác xã dừng hoạt động đến làm việc để hướng dẫn thủ tục giải thể, nhưng không có đơn vị nào đến liên hệ.

Thời gian tới, UBND huyện sẽ thành lập đoàn công tác đến làm việc với từng hợp tác xã để thực hiện đánh giá lại hiện trạng, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các thủ tục giải thể tự nguyện hoặc giải thể bắt buộc.

- Việc giải thể tự nguyện sẽ thực hiện theo Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã. Hợp tác xã sẽ tổ chức đại hội thành viên và ra nghị quyết về việc giải thể tự nguyện.

- Việc giải thể bắt buộc sẽ thực hiện theo Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã. Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã (Phòng Tài chính - Kế hoạch) lập và trình hồ sơ giải thể bắt buộc tới UBND huyện, Hội đồng giải thể của huyện để thực hiện các công việc giải thể bắt buộc được quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 54 Luật hợp tác xã.

2. Đại biểu Tổ 4 đề nghị Đánh giá rõ hơn về kết quả trồng chè như: Số hộ đăng ký trồng chè, diện tích đăng ký trồng chè, diện tích đã trồng chè của năm 2019 đến thời điểm báo cáo.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

Diện tích đăng ký trồng chè năm 2019 là 160 ha với 1.667 hộ. Hiện nay đang trong thời gian nghiệm thu công tác chuẩn bị đất để phục vụ trồng chè vào vụ thu năm 2019.

3. Đại biểu Tổ 4 đề nghị bổ sung thêm các giải pháp ngăn chặn các bệnh dịch trong chăn nuôi, đặc biệt là dịch tả lợn châu phi, có giải pháp cụ thể hỗ trợ, định hướng các hộ bị thiệt hại lớn do dịch tả lợn để các hộ khôi phục và phát triển kinh tế.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện hiện nay phổ biến nhất vẫn là trang trại, gia trại và chăn nuôi nhỏ lẻ quy mô hộ gia đình trong khu dân cư. Nhiều hộ chăn nuôi chưa thực hiện đầy đủ các quy định về vệ sinh thú y, đảm bảo an toàn dịch bệnh, dẫn đến một số hộ dân có gia súc, gia cầm bị bệnh, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn Châu Phi, gây thiệt hại lớn về kinh tế.

Để ngăn chặn các dịch bệnh trong chăn nuôi, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn Châu Phi, giải pháp tốt nhất là thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh, các hộ chăn nuôi phải chấp hành tốt các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi an toàn sinh học tức là áp dụng đồng bộ các biện pháp nhằm ngăn ngừa sự tiếp xúc của

vật nuôi với các mầm bệnh từ các điều kiện về chuồng trại, vật tư, thuốc thú y, dụng cụ đựng thức ăn, hệ thống nước thải; các yêu cầu về con giống phải có nguồn gốc rõ ràng, khoẻ mạnh, có đầy đủ giấy kiểm dịch; các yêu cầu về thức ăn, nước uống, chăm sóc nuôi dưỡng và đặc biệt là các yêu cầu về vệ sinh tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường phải đảm bảo thực hiện theo quy trình chăn nuôi.

Trong giai đoạn các xã, thị trấn đang có các ổ dịch, yêu cầu các hộ dân không thực hiện tái đàn, trừ khi dịch đã ổn định và được cơ quan quản lý nhà nước có hướng dẫn cụ thể.

4. Đại biểu Tổ 1 đề nghị bổ sung đánh giá sâu hơn về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống dịch tả lợn Châu phi; nêu rõ kết quả hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh tả lợn Châu phi; thực trạng dịch tả lợn Châu phi hiện nay trên địa bàn và những nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Trước khi ổ dịch đầu tiên xuất hiện trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 04/3/2019 về việc triển khai phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Định Hoá; Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 05/3/2019 về việc triển khai phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Định Hóa. Ngày 07/3/2019 UBND huyện đã tổ chức hội nghị triển khai đến các cơ quan đơn vị, các ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn để thực hiện các biện pháp phòng dịch, kết thúc hội nghị, UBND huyện đã ban hành Thông báo số 30/TB-UBND ngày 11/3/2019 thông báo kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Định Hóa năm 2019.

Do đặc điểm của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra, bệnh lây lan nhanh bằng nhiều hình thức, do đó đến ngày 06/5/2019, trên địa bàn huyện Định Hoá đã xuất hiện 02 ổ dịch tại xã Trung Lương và xã Quy Kỳ. Ngày 07/5/2019, UBND huyện tổ chức hội nghị để triển khai các biện pháp cấp bách phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 24/CT-HU ngày 15/5/2019 về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Định Hóa. UBND huyện ban hành Phương án 420/PA-UBND ngày 08/5/2019 của UBND huyện Định Hóa về thực hiện một số biện pháp cấp bách trong công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Định Hóa; ban hành các quyết định về việc kiện toàn, bổ sung thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch động vật huyện Định Hóa; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật huyện Định Hóa; thành lập tổ kỹ thuật lấy mẫu xét nghiệm bệnh, hướng dẫn kỹ thuật tiêu hủy và các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và bệnh truyền nhiễm nguy hiểm gia súc trên địa bàn huyện Định Hóa; thành lập tổ tiêu hủy gia súc mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và bệnh truyền nhiễm nguy hiểm gia súc trên địa bàn huyện Định Hóa; thành lập các chốt kiểm dịch động vật tạm thời phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Định Hóa... đồng

thời ban hành rất nhiều các văn bản hướng dẫn chỉ đạo các biện pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn: UBND huyện chỉ đạo tổ chức thông tin, tuyên truyền trên hệ thống cùm loa truyền thanh của huyện, tuyên truyền qua hội nghị và qua các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội để người dân, người chăn nuôi nắm được tình hình dịch bệnh, chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch; khuyến cáo người dân hiểu rõ về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi từ đó không gây hoang mang, không quay lưng với việc sử dụng thịt lợn.

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi - Thú y tổ chức 01 lớp tập huấn cho cán bộ thú y cơ sở các phương pháp nhận biết và phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi; Trạm Khuyến nông phối hợp với Trạm Chăn nuôi - Thú y tổ chức các lớp tập huấn cho người chăn nuôi nắm bắt được các biện pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

Cử cán bộ chuyên môn của Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện dự lớp tập huấn của tỉnh về công tác chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

- Công tác giám sát dịch bệnh, chẩn đoán xét nghiệm

Các cơ quan chuyên môn của huyện đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền các xã, thị trấn thống kê nhanh đàn lợn còn lại trên địa bàn; đồng thời thực hiện các biện pháp giám sát dịch bệnh nhằm phát hiện sớm và xử lý kịp thời các ổ dịch mới phát sinh, tránh trường hợp vớt xác lợn ra môi trường làm lây lan dịch bệnh và ô nhiễm môi trường.

Tổ chức kiểm tra, chẩn đoán lâm sàng tại các hộ có lợn ốm, chết nghi mắc bệnh dịch tả lợn Châu Phi để có kết luận cụ thể, nếu chưa có biểu hiện điển hình của bệnh thì tổ chức lấy mẫu xét nghiệm để có kết luận chính xác và đưa ra các biện pháp chống dịch đúng quy định.

- Xử lý ổ dịch: Cán bộ chuyên môn của huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện xử lý tiêu hủy triệt để toàn bộ số lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh.

- Công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc: Căn cứ hướng dẫn của tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai tổ chức vệ sinh tiêu độc khử trùng trên địa bàn; huyện đã tiếp nhận từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh 5.250 lít hóa chất, mua 125 tấn vôi bột để cấp phát cho các xã, thị trấn phục vụ công tác vệ sinh khử trùng tiêu độc và tiêu hủy lợn mắc bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn, ngoài ra một số xã, thị trấn đã chủ động mua thêm vôi bột để thực hiện công tác phòng chống dịch.

- Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ: UBND huyện thành lập 03 chốt kiểm dịch động vật tạm thời tại xã Phú Tiến, Bình Thành và Quy Kỳ; thành lập 01 đội kiểm tra liên ngành gồm 02 tổ thực hiện việc kiểm tra việc buôn bán, vận chuyển, giết mổ gia súc trên địa bàn huyện. UBND các xã Quy Kỳ thành lập 02 chốt kiểm dịch động vật tạm thời, UBND xã Bảo Linh thành lập 02 chốt kiểm

dịch động vật tạm thời. Căn cứ vào tình hình thực tế, đến ngày 20/6/2019 UBND huyện ban hành quyết định giải thể một số chốt không còn phù hợp.

- Về thực hiện các chính sách hỗ trợ: Tổ kỹ thuật giúp việc Ban chỉ đạo phòng chống dịch động vật huyện đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức kiểm tra, tiêu hủy lợn ốm, chết mắc bệnh và nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu phi theo quy định và lập hồ sơ tiêu hủy ban đầu để đề nghị Nhà nước hỗ trợ theo quy định.

Thực hiện công khai chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là chính sách hỗ trợ cho chủ nuôi có lợn mắc bệnh phải tiêu hủy theo quy định và theo thời điểm điều chỉnh mức giá hỗ trợ do UBND tỉnh công bố.

- UBND huyện và các xã, thị trấn sử dụng nguồn ngân sách sự phòng năm 2019 để phục vụ công tác phòng chống dịch như chi mua vật tư, hoá chất, vôi bột, chi cho các hoạt động trực chốt kiểm dịch, hoạt động tiêu hủy lợn... Chưa thực hiện chi hỗ trợ thiệt hại cho các hộ chăn nuôi có lợn mắc bệnh bị tiêu hủy, do huyện không có đủ kinh phí dự phòng. Hiện nay, các xã, thị trấn đang hoàn thiện hồ sơ xét hỗ trợ đợt I (Từ tháng 4/2019 đến hết tháng 5/2019) và sẽ công khai tại trụ sở UBND xã và các nhà văn hoá thôn bản trong 15 ngày. Căn cứ đề nghị hỗ trợ của các xã, thị trấn UBND huyện sẽ cân đối nguồn lực hỗ trợ cho các hộ dân có lợn bị bệnh Dịch tả Châu Phi phải tiêu hủy, nếu vượt quá khả năng ngân sách dự phòng, UBND huyện sẽ báo cáo đề nghị tỉnh hỗ trợ.

* **Về thực trạng hiện nay:** do đặc điểm của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi không có vắc xin phòng bệnh và không có thuốc chữa nên tính đến nay, bệnh đã xuất hiện trên địa bàn và có 23/24 xã, thị trấn phải công bố dịch (xã Tân Thịnh chưa có dịch) số lợn phải tiêu hủy tính đến ngày 10/7/2019 là 9.445 con với tổng trọng lượng là 536.839 kg, số lợn tiêu hủy chiếm gần 10% tổng đàn hiện có trên địa bàn huyện. Dịch bệnh vẫn đang lây lan và diễn biến phức tạp, nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh trên địa bàn là rất cao, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển chăn nuôi lợn, gây thiệt hại to lớn về kinh tế, ảnh hưởng đến môi trường và đời sống của người dân.

*** Các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:**

- Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019, của Chính phủ tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019, của Tỉnh ủy tại Văn bản số 1168-CV/TU ngày 24/5/2019 và các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của UBND tỉnh, các sở ngành của tỉnh, của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hoá và UBND huyện. Xác định quan điểm chỉ đạo phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là:

Coi nhiệm vụ phòng, chống, khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người chăn nuôi trong thời điểm hiện nay và trong thời gian tới; phải huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc quyết liệt với phương châm “chống dịch như chống giặc”, phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu đặc biệt là cấp xã trong công tác phòng, chống, khống chế dịch, bệnh.

Đổi mới trong công tác phòng, chống dịch bệnh, “Phòng là chính, cơ sở, người dân và doanh nghiệp là chính”, đẩy mạnh tuyên truyền, chủ động, quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp, không để đến khi xảy ra dịch bệnh mới chống; việc tiêu hủy lợn bệnh phải được thực hiện theo đúng hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, không để ảnh hưởng đến môi trường, cuộc sống và sức khỏe của người dân.

- Thống kê nắm chắc số liệu chăn nuôi trên địa bàn các xã, thị trấn và xây dựng phương án tổng thể phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn xã, thị trấn theo chỉ đạo của UBND tỉnh, chú trọng các phương án bảo vệ các trang trại chăn nuôi tập trung, bảo vệ đàn lợn nái, lợn đực giống.

- Tập trung triển khai tích cực, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch với mục tiêu khống chế dịch bệnh, ngăn chặn dịch xâm nhiễm vào các trang trại, hộ chăn nuôi, đặc biệt các trang trại, hộ chăn nuôi có lợn nái, lợn đực giống. Chỉ đạo cán bộ hướng dẫn chủ trang trại, hộ chăn nuôi thường xuyên thực hiện việc vệ sinh, sát trùng tiêu độc xung quanh chuồng trại bằng vôi bột và hóa chất, thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- Thực hiện kiểm tra lại toàn bộ các hồ tiêu hủy lợn trên địa bàn các xã, thị trấn và xử lý ngay các vấn đề phát sinh gây ô nhiễm môi trường, ngăn chặn lây lan dịch bệnh.

- Kiểm tra, đôn đốc các hộ chăn nuôi có lợn đã bị tiêu hủy tiếp tục thực hiện công tác vệ sinh, dọn chất thải của lợn, cọ rửa chuồng, nền chuồng, tiêu độc, khử trùng trong và xung quanh chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi... đốt, tiêu hủy đối với bao, túi đựng thức ăn, bạt che chuồng trại...

- Tuyên truyền đến các hộ chăn nuôi không tái đàn cho đến khi có hướng dẫn, chỉ đạo tái đàn của Nhà nước.

- Tổ chức thống kê, đánh giá thiệt hại và hỗ trợ thiệt hại đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng và theo đúng quy định của pháp luật; Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tính chính xác của số liệu báo cáo về thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi gây ra.

- Chủ động bố trí kinh phí cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân có lợn bị tiêu hủy do mắc bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; xử lý nghiêm các trường hợp che giấu, không khai báo kịp thời hoặc gian lận khai báo lợn mắc bệnh phải tiêu hủy nhằm trục lợi chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Trước mắt cần xây dựng ngay phương án giết mổ, tiêu thụ thịt lợn an toàn theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT, chịu trách nhiệm quản lý, kiểm soát giết mổ tại địa phương, nghiêm cấm việc buôn bán, kinh doanh, tiêu thụ thịt lợn và các sản phẩm của lợn không rõ nguồn gốc, không có sự kiểm soát của cơ quan thú y; lựa chọn địa điểm và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đăng ký đầu tư cơ sở giết mổ tạm thời theo quy định; đồng thời tuyên truyền, vận động người dân kinh doanh, tiêu thụ thịt lợn và các sản phẩm của lợn an toàn từ các cơ sở, điểm giết mổ có kiểm soát của cơ quan thú y.

Về lâu dài, các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện bố trí quỹ đất để xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung và nhỏ lẻ theo lộ trình trong Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên và Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 12/4/2018 của UBND huyện về việc triển khai đề án “Quản lý và xây dựng hệ thống giết mổ gia súc, gia cầm giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên” (theo Quyết định phê duyệt đề án số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên). Trong đó, đến hết năm 2019, xây dựng và đưa vào hoạt động điểm 01 cơ sở giết mổ động tại xã Bảo Cường; năm 2020, xây dựng một cơ sở giết mổ tại xã Trung Hội; từ năm 2021 đến 2030, xây dựng 13 cơ sở giết mổ tại 13 xã (Xã Bình Yên, Diềm Mặc, Phú Đình, Quy Kỳ, Tân Thịnh, Lam Vỹ, Phú Tiến, Sơn Phú, Bình Thành, Thanh Định, Phượng Tiến, Bảo Linh và Đồng Thịnh).

- Tăng cường hoạt động của UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội trong tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các nội dung phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp huyện.

5. Đại biểu Tổ 1 đề nghị bổ sung số liệu từng xã đạt bao nhiêu tiêu chí nông thôn mới.

UBND huyện báo cáo, giải trình: Hiện nay toàn huyện có 6 xã đạt xã chuẩn nông thôn mới gồm: Phượng Tiến, Đồng Thịnh, Bảo Cường, Trung Hội, Phúc Chu, Kim Phượng.

Các xã còn lại chưa đạt chuẩn nông thôn mới gồm:

- Xã Thanh Định đạt 18 tiêu chí;
- Xã Phú Đình đạt 15 tiêu chí;
- Xã Sơn Phú đạt 14 tiêu chí;
- Xã Trung Lương, Diềm Mặc, Tân Dương đạt 13 tiêu chí;
- Xã Bộc Nhiêu, Kim Sơn, Định Biên đạt 12 tiêu chí;
- Xã Bình Yên, Tân Thịnh, Lam Vỹ đạt 11 tiêu chí;
- Xã Bảo Linh, Quy Kỳ, Linh Thông đạt 10 tiêu chí;
- Xã Phú Tiến, Bình Thành đạt 9 tiêu chí.

6. Đại biểu Tổ 4 đề nghị: Năng suất lúa đến thời điểm 01/7/2019, không để ước đạt, mà ghi là đạt.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

Sau khi nhân dân thu hoạch lúa, ngô vụ xuân xong và phơi khô, quạt sạch thì ngành chức năng (Chi cục Thống kê huyện) mới tiến hành điều tra sản lượng để tính năng suất, đến nay Chi cục Thống kê mới điều tra xong, kết quả cụ thể năng suất lúa vụ xuân đạt 54,76 tạ/ha (giảm 0,04 tạ/ha so với thời điểm ước trong báo cáo); năng suất ngô vụ xuân đạt 44,02 tạ/ha (tăng 0,02 tạ/ha so với thời điểm ước trong báo cáo).

7. Đại biểu Tô 4 có ý kiến về việc đánh giá giảm 2,5% trong chăn nuôi lợn là chưa hợp lý, đề nghị đánh giá lại.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

- Thời điểm 1/4/2019 tình hình chăn nuôi trên địa bàn huyện rất ổn định, trước và trong thời điểm không có dịch bệnh xảy ra, quy mô hộ chăn nuôi ổn định, tổng đàn được duy trì, giá lợn hơi ổn định, qua so sánh mức độ tăng, giảm tổng đàn cùng kỳ của các năm trong 3 năm trở lại đây và tình hình thực tế, do vậy tại thời điểm mùng 1 tháng 4 tổng đàn lợn trên địa bàn huyện có 43.521 con giảm 1.093 con (tức giảm 2,5%) so với cùng kỳ năm 2018 là hoàn toàn hợp lý phản ánh đúng tình hình chăn nuôi trên địa bàn huyện.

8. Đại biểu Tô 4 đề nghị làm rõ hiện nay đàn lợn còn bao nhiêu con, so với thời điểm 01/4/2019.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

Số liệu thống kê phải dựa vào kết quả điều tra do vậy số liệu tổng đàn thời điểm mùng 01 tháng 7 năm 2019 hiện nay ngành chức năng (Chi cục Thống kê) đang tiến hành điều tra, đến đầu tháng 8 thì mới có số liệu, do vậy để làm rõ hiện nay (1/7/2019) tổng đàn lợn toàn huyện còn bao nhiêu con so với thời điểm 1/4 là không có số liệu làm cơ sở để so sánh, vì từ thời điểm 1/4 đến 1/7 khoảng cách thời gian là 3 tháng trong thời gian này tổng đàn lợn có biến động liên tục, do chết vì bệnh dịch tả Châu phi, hộ chăn nuôi xuất bán, giết thịt, tái đàn (mua vào).. do vậy không thể biết tổng đàn là bao nhiêu.

9. Đại biểu Tô 3 phản ánh: Tình trạng cấp phân bón cho các dự án trồng rừng là rất chậm, việc này đã diễn ra khoảng 3 đến 4 năm gần đây, hiện nay vẫn thế? đề nghị làm rõ.

Với ý kiến của đại biểu, UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý rừng ATK, xem xét, cụ thể Ban quản lý rừng ATK Định Hóa, giải trình như sau:

Theo quy trình trồng rừng, việc bón phân cho cây trồng được thực hiện bón lót (bón trong khi trồng) hoặc bón thúc (trong quá trình chăm sóc rừng trồng). Trong những năm qua, BQL rừng ATK Định Hóa đã có nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo thực hiện dự án trồng rừng, việc thiết lập hồ sơ mua phân bón phải thực hiện theo quy định về mua sắm hàng hóa thông qua đấu thầu, việc cấp phân bón sớm hay muộn còn phụ thuộc vào Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng của UBND tỉnh, các văn bản liên quan như: Quyết định điều chỉnh dự án, điều chỉnh định mức đơn giá trồng rừng... để làm cơ sở phê duyệt kế hoạch đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo quy định. BQL rừng khẳng định đã luôn làm việc hết sức để hoàn thành công tác đấu thầu được sớm nhất và tổ chức cấp phân bón cho nhân dân, không có việc chậm chễ trong quá trình thực hiện, việc cấp phân sau khi đã cấp cây nếu các hộ dân không kịp bón lót thì chuyển sang bón thúc trong quá trình chăm sóc rừng trồng. Mong các cử tri và người dân hiểu và thông cảm.

10. Đại biểu Tô 3 đề nghị đánh giá rõ số liệu rừng đã trồng, tỷ lệ diện tích trồng rừng qué so với kế hoạch đề ra, các giải pháp trồng rừng qué để đạt kế hoạch năm,

đánh giá thêm việc chỉ đạo chăm sóc rừng quế, đặc biệt là rừng quế có xen cây keo và các cây khác, đánh giá thêm về tỷ lệ người dân bỏ cây quế, trồng cây keo.

Với ý kiến của đại biểu, UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý rừng ATK, xem xét, cụ thể Ban quản lý rừng ATK Định Hóa, giải trình như sau:

- Về kết quả trồng rừng 6 tháng đầu năm 2019:

Theo kết quả rà soát, diện tích rừng trồng trong 6 tháng là 1.498,8 ha, trong đó trồng theo dự án là 794,0 ha, nhân dân tự bỏ vốn ra trồng là 704,8 ha; trồng cây phân tán 35.850 cây.

Riêng đối với trồng cây quế: Theo Nghị quyết HĐND huyện giao, diện tích trồng rừng quế là 500 ha, trong đó: trồng theo Dự án 300 ha, doanh nghiệp và nhân dân tự bỏ vốn ra trồng 200 ha. Hiện nay đơn vị đã tổ chức triển khai thực hiện được 300 ha trồng theo chương trình dự án, đạt 100% kế hoạch giao, hiện đơn vị đã báo cáo UBND huyện trình Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện cho chủ trương xây dựng phương án trồng quế đợt 2 trình HĐND huyện thông qua với diện tích 100 ha, đồng thời đang tích cực chỉ đạo các doanh nghiệp, HTX thực hiện Đề án cánh rừng mẫu lớn xây dựng kế hoạch trồng rừng trong vụ thu và vận động nhân dân tự trồng, dự kiến sẽ hoàn thành kế hoạch được giao.

- Về kết quả đã thực hiện xử lý chặt bỏ các cây trồng khác.

Diện tích có cây Keo và các loài cây khác mọc xen là: 524,2 ha. Qua việc triển khai đồng bộ các giải pháp, hiện nay người dân đã chủ động chặt bỏ cây Keo và các cây trồng khác chèn ép cây quế với diện tích là 281,4 ha (trong đó diện tích đã chặt bỏ cây keo là: 176,4 ha; đang thực hiện chưa hoàn thành 105 ha), diện tích chưa tiến hành chặt bỏ cây keo 242,8 ha (*Các giải pháp cụ thể đơn vị đã có báo cáo số 172/BC-BQLR ngày 12/6/2019 về Giải trình các giải pháp chỉ đạo và kết quả xử lý các hộ trồng quế không đúng hợp đồng kèm theo*)

- Về tỷ lệ người dân bỏ cây quế trồng cây keo.

Theo tổng hợp báo cáo của địa phương các xã và kết quả kiểm tra của cán bộ kiểm lâm địa bàn 6 tháng đầu năm 2019, do làm tốt công tác tuyên truyền, nhận thức của người dân cũng đã được nâng lên, diện tích trồng quế được các hộ dân thực hiện rất tốt, không có hiện tượng bỏ cây quế để trồng keo.

II. Lĩnh vực xây dựng cơ bản:

1. Đại biểu Tổ 4 đề nghị đánh giá thêm tiến độ, kết quả triển khai, thi công các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện, nhất là các công trình cải tạo, sửa chữa trường lớp học. Các giải pháp về phát triển kinh tế, về thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản cần chi tiết, cụ thể hơn, không đưa giải pháp chung chung.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

Tiếp thu ý kiến đại biểu, UBND huyện đã có báo cáo đánh giá cụ thể, chi tiết tại Báo cáo số 200/BC-UBND ngày 08/7/2019 về tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019.

III. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường:

1. Đại biểu Tổ 3 đề nghị huyện cần kiểm tra, chỉ đạo thống kê lại diện tích đất, đặc biệt là đất nông nghiệp do hiện nay việc chuyển đổi sang đất phi nông nghiệp rất nhiều, để từ đó trên cơ sở thực trạng để giao chỉ tiêu sản xuất cho các cơ sở phù hợp với thực tế.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

Theo quy định: Thời điểm 31/12 hàng năm, UBND huyện thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai. Qua thống kê, kiểm kê các biến động về mục đích sử dụng đất trong năm đều được theo dõi, cập nhật vào kết quả thống kê, kiểm kê đất đai.

Năm 2018, thực hiện như sau:

Thực hiện Văn bản số 3158/UBND-CNN ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chuẩn bị Kiểm kê đất đai năm 2019 và thực hiện Thống kê đất đai năm 2018. UBND huyện ban hành Kế hoạch số: 106/KH-UBND ngày 31/8/2018 về việc thực hiện Thống kê đất đai năm 2018 trên địa bàn huyện Định Hóa.

Trên cơ sở kết quả báo cáo của UBND các xã, thị trấn, phòng TNMT đã tổng hợp và tham mưu cho UBND huyện xây dựng Báo cáo số: 40/BC-UBND ngày 15/02/2019 về kết quả thống kê đất đai năm 2018 trên địa bàn huyện Định Hóa. Báo cáo kết quả thống kê đất đai đã được gửi đến UBND tỉnh, Sở TNMT, thường trực Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, lãnh đạo UBND huyện và các cơ quan chuyên môn.

*** Kết quả thống kê đất đai năm 2018:**

Tổng diện tích tự nhiên: 51.351,9 ha, trong đó:

- Đất nông nghiệp là: 47.703,5 ha (*chiếm 92,9 % tổng diện tích tự nhiên*);
- Đất phi nông nghiệp là: 3.333,3 ha (*chiếm 6,5 % tổng diện tích tự nhiên*);
- Đất chưa sử dụng là: 315,1 ha (*chiếm 0,6 % tổng diện tích tự nhiên*).

**Biến động sử dụng đất trên địa bàn huyện tính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018 của các loại đất như sau:*

a, Đất trồng lúa

Diện tích đất trồng lúa trong kỳ giảm trong kỳ là 3,3 ha. Cụ thể:

- *Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 5.571,7 ha*

- <i>Diện tích giảm từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:</i>	- 3,3
+ Chuyển sang đất sử dụng vào mục đích công cộng:	- 0,1
+ Đất xây dựng công trình sự nghiệp:	- 3,2

b, Đất trồng cây hàng năm khác

Diện tích đất trồng cây hàng năm khác trong kỳ giảm 2,2 ha. Cụ thể:

- *Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 964,8 ha*

- Diện tích giảm từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	-2,2
+ Chuyển sang đất ở tại nông thôn:	-0,1
+ Chuyển sang đất ở tại đô thị:	-0,1
+ Chuyển sang đất xây dựng công trình sự nghiệp:	-2,0

c, Đất trồng cây lâu năm

Diện tích đất trồng cây lâu năm trong kỳ giảm 1,1 ha. Cụ thể:

- Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 5.565,6 ha

- Diện tích giảm từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	-1,1
+ Chuyển sang đất ở tại nông thôn:	-0,2
+ Chuyển sang đất xây dựng công trình sự nghiệp:	- 0,9

d, Đất rừng sản xuất

Diện tích đất rừng sản xuất trong kỳ giảm 1,0 ha. Cụ thể:

- Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 18.150,3 ha

- Diện tích giảm từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	-1,0
+ Chuyển sang đất xây dựng công trình sự nghiệp:	- 1,0

đ, Đất nuôi trồng thủy sản

Diện tích đất nuôi trồng thủy sản trong kỳ giảm 0,2 ha. Cụ thể:

- Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 1.256,4 ha

- Diện tích giảm từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	-0,2
+ Chuyển sang đất xây dựng công trình sự nghiệp:	-0,2

e, Đất ở tại nông thôn

Diện tích đất ở tại nông thôn trong kỳ tăng 0,3 ha. Cụ thể:

- Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 1.089,5 ha

- Diện tích tăng từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	+0,3
+ Chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác:	+0,1
+ Chuyển từ đất trồng cây lâu năm:	+0,2

g, Đất ở tại đô thị

Diện tích đất ở tại đô thị trong kỳ giảm 3,5 ha. Cụ thể:

- Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 49,0 ha

- Diện tích tăng từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	+0,1
+ Chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác:	+0,1
- Diện tích giảm từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	-3,6
+ Chuyển sang đất sử dụng vào mục đích công cộng:	-2,1
+ Chuyển sang đất xây dựng công trình sự nghiệp:	-1,5

h, Đất xây dựng công trình sự nghiệp

Diện tích xây dựng công trình sự nghiệp trong kỳ tăng 9,3 ha. Cụ thể:

- Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 80,5 ha

- Diện tích tăng từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	+9,3
+ Chuyển từ đất trồng lúa:	+3,2
+ Chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác:	+2,0
+ Chuyển từ đất trồng cây lâu năm:	+0,9
+ Chuyển từ đất rừng sản xuất:	+1,0
+ Chuyển từ đất nuôi trồng thủy sản:	+0,2
+ Chuyển từ đất ở tại đô thị:	+1,5
+ Chuyển từ đất công cộng:	+0,5

i, Đất sử dụng vào mục đích công cộng

Diện tích đất sử dụng vào mục đích công cộng trong kỳ tăng 1,7 ha. Cụ thể:

- Diện tích tính đến ngày 31/12/2017: 1.288,5 ha

- Diện tích tăng từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	+2,2
+ Chuyển từ đất trồng lúa:	+0,1
+ Chuyển từ đất ở tại đô thị:	+2,1
- Diện tích giảm từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018:	-0,5
+ Chuyển từ đất xây dựng công trình sự nghiệp:	-0,5

Như vậy việc biến động mục đích sử dụng đất trong năm, đều được cập nhật đầy đủ và theo đúng quy định. Từ đó đánh giá hiện trạng sử dụng đất và làm cơ sở để quản lý, sử dụng đất đạt hiệu quả. Đồng thời cung cấp thông tin, số liệu, tài liệu làm căn cứ để lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở để xuất việc điều chỉnh chính sách, pháp luật về đất đai và phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo và các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

2. Đại biểu Tô 3 có ý kiến hiện nay việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân là rất chậm. Việc chuyển mục đích sử dụng đất cho nhân dân khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn sai sót rất nhiều cụ thể như sai họ tên, tên đệm, sai ngày tháng năm sinh, sai số tờ, số thửa, loại đất. 6 tháng đầu năm mới cấp được 134 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đại biểu đề nghị làm rõ là cấp mới hay cấp đổi, chuyển nhượng.

UBND báo cáo, giải trình:

Theo quy định của Luật đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn:

- UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu (*cấp mới*) cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.

- Sở Tài nguyên và Môi trường ký Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với QSD đất ở tại Việt Nam khi thực hiện cấp đổi, cấp lại hoặc thực hiện các quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất mà phải cấp mới Giấy chứng nhận (*cấp đổi, chuyển nhượng*).

Kết quả 6 tháng đầu năm đã thực hiện như sau (*tổng hợp của Chi nhánh VPĐK đất đai huyện - cơ quan thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai*)

Tổng số hồ sơ tiếp nhận 1.922 (*trong đó năm trước chuyển sang: 215*), cụ thể:

- Công tác cấp mới Giấy chứng nhận QSD đất: Tiếp nhận 221 hồ sơ (*trong đó năm trước chuyển sang: 05*), UBND huyện ra Quyết định cấp Giấy chứng nhận QSD đất được 134 hồ sơ (*146 Giấy chứng nhận*), đang trong thời gian thẩm định 20 hồ sơ, Không đủ điều kiện phải trả lại 67 hồ sơ.

- Công tác cấp đổi Giấy chứng nhận QSD đất: Tiếp nhận 158 hồ sơ (*trong đó năm trước chuyển sang: 18*), cấp Giấy chứng nhận QSD đất được 91 hồ sơ (*92 Giấy chứng nhận*), đang giải quyết 17 hồ sơ. Không đủ điều kiện phải trả lại 50 hồ sơ.

- Công tác cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất: Tiếp nhận 31 hồ sơ (*trong đó năm trước chuyển sang: 04*), cấp Giấy chứng nhận QSD đất được 10 hồ sơ (*10 Giấy chứng nhận*), đang giải quyết 5 hồ sơ. Không đủ điều kiện phải trả lại 16 hồ sơ.

- Công tác chuyển QSD đất: Tiếp nhận 607 hồ sơ (*trong đó năm trước chuyển sang: 133*), cấp Giấy chứng nhận QSD đất được 416 hồ sơ (*526 Giấy chứng nhận*), đang giải quyết 98 hồ sơ. Không đủ điều kiện phải trả lại 93 hồ sơ.

- Công tác Đăng ký giao dịch bảo đảm: Tiếp nhận 247 hồ sơ, đã giải quyết xong 247 hồ sơ.

- Thực hiện đo đạc tách, hợp thửa đất: Tiếp nhận 192 hồ sơ (trong đó năm trước chuyển sang: 50), đã trả kết quả đúng hạn 107 hồ sơ, đang trong thời hạn giải quyết 11 hồ sơ. Không đủ điều kiện trả lại 74 hồ sơ.

- Các đăng ký biến động khác:

+ Đăng ký biến động thay đổi nội dung thông tin chủ sử dụng đất: Tiếp nhận 19 hồ sơ, đã trả đúng hạn 18 hồ sơ (21 giấy chứng nhận), đang thẩm định 01 hồ sơ.

+ Định chính sai sót: Tiếp nhận 152 hồ sơ (trong đó năm trước chuyển sang: 05), đã trả đúng hạn 138 hồ sơ (166 giấy chứng nhận), đang thẩm định 08 hồ sơ, trả lại hồ sơ 06.

+ Đăng ký biên động tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp: Tiếp nhận 295 hồ sơ đã trả đúng hạn 284 hồ sơ (463 giấy chứng nhận), trả lại hồ sơ 11.

Việc thụ lý hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (lần đầu) qua theo dõi, chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Định Hóa trả kết quả đúng thời hạn. Không có hồ sơ quá hạn.

Nguyên nhân hồ sơ trả lại: Có nhiều nguyên nhân dẫn đến hồ sơ không đủ điều kiện phải trả lại, tuy nhiên tập trung vào một số nguyên nhân chính như sau:

+ Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận

+ Người sử dụng đất kê khai sai một số nội dung trong đơn đăng ký, cấp GCN

+ Hiện trạng sử dụng không trùng khớp với bản đồ...

IV. Lĩnh vực khác

1. Đại biểu Tô 4 đề nghị bổ sung số liệu tiếp nhận và trả kết quả, đánh giá thêm kết quả kiểm soát và rà soát các thủ tục hành chính trong 6 tháng đầu năm 2019.

UBND huyện báo cáo, giải trình:

* Về số liệu tiếp nhận và trả kết quả: 6 tháng đầu năm, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện đã tiếp nhận tổng số 2.174 hồ sơ, số hồ sơ đã giải quyết 1.792 hồ sơ, các hồ sơ đều được trả đúng hạn (trong đó số hồ sơ trả trước hạn là 1.737 hồ sơ); số hồ sơ đang giải quyết là 382 hồ sơ.

Tại Bộ phận một cửa 24 xã, thị trấn: Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 53.791, đã giải quyết 53.687 hồ sơ đúng hạn, đang giải quyết 104 hồ sơ, không có hồ sơ trả quá hạn.

* Về công tác kiểm soát và rà soát TTHC 6 tháng đầu năm:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Quyết định số: 4048/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2019, UBND huyện đã xây dựng,

triển khai Kế hoạch của UBND huyện đến các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương và kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện.

Ngay từ đầu năm UBND huyện đã có văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc bố trí, cử cán bộ làm đầu mối trong công tác kiểm soát TTHC; cử cán bộ thực hiện trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018; UBND huyện đã tổ chức cuộc họp giao ban với các phòng ban liên quan đến giải quyết TTHC để đánh giá kết quả thực hiện, có giải pháp khắc phục hạn chế, khó khăn để thực hiện tốt kế hoạch đề ra....

Với sự cố gắng, nỗ lực của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn, trong 6 tháng đầu năm công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông thông cơ bản thuận lợi, việc giải quyết TTHC cho công dân, tổ chức được thực hiện kịp thời theo yêu cầu.

- Công tác niêm yết TTHC, các bảng, biểu tại Bộ phận một cửa huyện và cấp xã được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Trên cơ sở các Quyết định của UBND tỉnh về công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND huyện đã thực hiện rà soát thường xuyên để bổ sung, thay thế danh mục TTHC áp dụng đối với cấp huyện thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện; chỉ đạo các cơ quan thường xuyên rà soát TTHC mức độ 3, 4 để tích hợp trên cổng dịch vụ công của Tỉnh, phục vụ tổ chức, cá nhân. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn rà soát và bổ sung, niêm yết công khai danh mục TTHC, các quy trình thực hiện các TTHC, kịp thời triển khai thực hiện các TTHC mới được bổ sung theo các Quyết định công bố của UBND tỉnh về các ngành, lĩnh vực liên quan.

- Các TTHC đều được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện Định Hoá, cổng dịch vụ công trực tuyến. Các TTHC cấp huyện, công dân và các tổ chức có thể truy cập để tìm hiểu các bước thực hiện thông qua hệ thống máy tính được trang bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, ngoài ra các tổ chức, công dân có thể truy cập qua các trang thông tin như: <https://dvcدينhoa.thainguyen.gov.vn>, <http://csdl.thutuchanhchinh.vn>.

- Việc tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được UBND huyện triển khai bằng nhiều hình thức như: Cung cấp số điện thoại “đường dây nóng”, hòm thư góp ý kiến tại Trụ sở cơ quan hành chính, thông qua cổng thông tin điện tử của huyện và thường xuyên cập nhật, kiểm tra trên 02 trang web <http://nguoidan.chinhphu.vn> và <http://doanhnghiep.chinhphu.vn>...

Trong 6 tháng đầu năm, UBND huyện và UBND các xã không nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính.

- Về rà soát, đơn giản hoá TTHC:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác rà soát, đơn giản hoá TTHC, UBND huyện đã ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019 theo Quyết định số: 271/QĐ-UBND ngày 24/01/2019, trong đó giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Diêm Mặc, Bảo Cường, UBND thị trấn Chợ Chu rà soát một số TTHC thuộc Lĩnh vực đất đai, Tư pháp; ngoài ra, UBND huyện chỉ đạo việc thực hiện rà soát thường xuyên các TTHC thực hiện tại cấp huyện, cấp xã để thực hiện có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của tổ chức, công dân đến giao dịch.

Sau khi rà soát, đánh giá, UBND huyện đã có Báo cáo về công tác rà soát TTHC, các biểu rà soát, đánh giá các TTHC gửi các Sở, Ngành có liên quan của tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh; có Tờ trình về việc phê duyệt phương án đơn giản hoá TTHC đề nghị UBND tỉnh xem xét, phê duyệt¹.

- Về công tác truyền thông, hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC:

Các TTHC của huyện đều được đăng trên cổng thông tin điện tử của huyện, niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa của huyện và phòng chuyên môn giải quyết TTHC. Tại Bộ phận một cửa của huyện được trang bị các trang thiết bị hiện đại như: Màn hình cảm ứng, máy tính kết nối mạng cho công dân tra cứu thông tin về TTHC; trang bị hệ thống tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hệ thống xếp hàng tự động; tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân bằng máy đánh giá...

- Các TTHC của các xã, thị trấn được niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa của các xã, thị trấn một cách khoa học, dễ dàng, cá nhân, tổ chức dễ theo dõi, thực hiện TTHC.

Thực hiện Công văn số: 2119/UBND-KSTT ngày 05/6/2019 về việc tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC, UBND huyện đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động nhân dân, tổ chức tích cực tham gia đánh giá, thể hiện mức độ hài lòng của mình trong giải quyết TTHC (tuyên truyền qua trang thông tin điện tử, niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của huyện về việc tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC).

- Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC:

Công tác kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC được triển khai từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị tự tổ chức hoạt động kiểm tra, rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của đơn vị mình, các khó khăn, vướng mắc, các TTHC còn bất cập kịp thời báo cáo UBND huyện để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh; các TTHC đã có văn bản thay

¹ Tổng số TTHC đã thực hiện rà soát là 03 TTHC, gồm:

- Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân;
- Thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai (cấp xã);
- Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch (cấp xã);

Kết quả rà soát: Đề nghị sửa đổi về Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch (cấp xã): Cắt giảm tờ khai cho người đề nghị cấp bản sao trích lục hộ tịch.

thể, bổ sung cần kíp thời triển khai thực hiện để phục vụ tổ chức, cá nhân đến giao dịch.

Thực hiện Quyết định số: 391/QĐ-UBND ngày 12/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện xây dựng báo cáo và chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu tại Kế hoạch kiểm tra của tỉnh.

*** Đánh giá chung về công tác kiểm soát TTHC 6 tháng đầu năm:**

- Về thuận lợi: Trong 6 tháng đầu năm các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện đã cơ bản được triển khai thực hiện tốt theo các Kế hoạch đề ra. Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên cơ sở các chức năng, nhiệm vụ đều đã chủ động triển khai theo chỉ đạo của UBND huyện. Công tác giải quyết TTHC đã phục vụ tốt tổ chức, cá nhân.

- Về khó khăn, hạn chế: Cơ sở vật chất tại một số xã gặp khó khăn như một số xã chưa có nhà làm việc riêng của Bộ phận một cửa, trang thiết bị còn chưa hiện đại; một số xã cán bộ còn yếu về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ... do đó việc triển khai các nhiệm vụ còn gặp khó khăn. Một số xã do cán bộ làm công tác kiểm soát kiêm nhiệm thêm nhiều nhiệm vụ, do đó chưa kịp thời tham mưu thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác kiểm soát TTHC, các văn bản chỉ đạo của cấp trên... ảnh hưởng đến việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC.

C. Ý KIẾN QUA THẨM TRA CỦA BAN KINH TẾ - XÃ HỘI HĐND HUYỆN; BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN


UBND huyện trân trọng tiếp thu những ý kiến đề nghị của các Ban HĐND huyện; trong thời gian tới, UBND huyện sẽ tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi các nội dung liên quan đến nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, An ninh - Quốc phòng... trên địa bàn huyện trong 6 tháng cuối năm 2019 và thời gian tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện giải trình, làm rõ một số đề nghị qua cuộc họp Tổ, qua thẩm tra của Hai Ban HĐND huyện trước kỳ họp thứ 08 - HĐND huyện khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện khóa XIX;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Sơn